TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/DS-ST
Ngày: 03/ 6 /2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Đ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Kim Phượng

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ** tham gia phiên tòa có bà Phạm Thị Tuyết Em – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2022/TLST – DS, ngày 24 tháng 02 năm 2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 57/2022/TLST – DS, ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Kim Thị H**, sinh năm 1969
Địa chỉ: số 328/25, ấp 1 , xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
2. Bị đơn : Bà **Phạm Thị Đ**, sinh năm 1969
Địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
Người đại diện hợp pháp của bà Đ có anh *Võ Tấn T*, sinh năm 1992. Địa chỉ: số 25, đường L V T, phường Z, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/5/2022) (anh T có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các biên bản không tiến hành hòa giải nguyên đơn bà Kim Thị H trình bày:

Vào ngày 14/5/2021 do quen biết cùng xóm với bà Phạm Thị Đ có mượn tiền của bà để mua phân thuốc chăm bón cây trồng và lo cho con đi học với số tiền là 100.000.000đ, mượn tiền có làm biên nhận ngày 14/5/2021, biên nhận này do bà Phạm Thị Đ viết, biên nhận không có ghi lãi và không có hẹn ngày trả. Gia đình bà Đ

bỏ đi thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 09/10/2021 khi hay bà Đ về nhà thì bà H đã đến đòi nợ, lúc đó bà Đ có viết tờ cam kết ngày 09/10/2021 hẹn đến ngày 09/12/2021 sẽ trả đủ số tiền cho bà H. Đến ngày hẹn bà H đến nhà bà Đ đề đòi nợ thì mới hay bà Đ đã bỏ đi trước đó khoảng một tuần. Từ khi mượn tiền đến nay bà Đ không có trả cho bà H được số tiền nào.

Bà Kim Thị H khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị Đ trả cho bà số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn Phạm Thị Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo, niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hai lần cho bà Đ đến Tòa án làm việc, bà Đ không đến, không gửi bản khai ý kiến gì về việc bà H yêu cầu bà trả nợ. Ngày 26/4/2022 Tòa án có đi xác minh đến nhà bà Đ thì phát hiện bà Đ và gia đình bà Đ không còn sống ở địa phương, Tòa án làm việc người thân bà Đ cho rằng bà Đ còn đăng ký hộ khẩu tại ấp 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, khi bà Đ bỏ đi có người đến đòi nợ chị mới biết, hiện nay bà Đ và gia đình bà đã bỏ địa phương đi, không liên lạc được. Tòa án đã triệu tập hai lần bà Đ không đến, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên toà hôm nay: Bà Kim Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu bà Phạm Thị Đ trả cho bà số tiền vay còn thiếu là 100.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Bởi vì việc vay mượn này là có thật, bà Đ có viết biên nhận và viết tờ cam kết, hứa hẹn trả cho bà, đến nay bà Đ không trả mà bỏ đi. Vì vậy yêu cầu Tòa án buộc bà Đ trả cho bà số tiền 100.000.000đ.

Anh Võ Tấn T đại diện bà Phạm Thị Đ có đơn xin vắng mặt. Tại bản khai ý kiến ngày 02/6/2022 anh T trình bày bà Đ có vay của bà Kim Thị H số tiền 100.000.000đ là đúng, nhưng trong quá trình vay bà Đ đã trả tiền lãi được 40.000.000đ, nhưng bà Đ không có chứng cứ chứng minh, vì vậy yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trừ một phần vào tiền nợ gốc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng, thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng như không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 Bộ Luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Kim Thị H

Buộc bà Phạm Thị Đ trả cho bà H số tiền vốn 100.000.000 đồng.

Án phí: Buộc bà Đ phải nộp 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bị đơn bà Phạm Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ thông báo, niêm yết công khai hai lần đến Tòa án để mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đến ngày làm việc, bà Đ không đến. Tòa án có đi xác minh tại địa phương bà Đ còn đăng ký hộ khẩu ấp 1, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã bỏ đi địa phương đi, nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ngày 16/5/2022 Tòa án chuẩn bị mở phiên tòa xét xử bà Đ có ủy quyền cho anh Võ Tấn T đại diện. Căn cứ Điều 85 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận anh Võ Tấn T là người đại diện hợp pháp cho bà Phạm Thị Đ. Anh T có đơn xin hoãn phiên tòa. Tòa án mở phiên tòa lần 2 ngày 03/6/2022 anh Trung đại diện bà Đ có đơn xin hoãn phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vắng mặt anh Võ Tấn T.

Bà Kim Thị H yêu cầu bà Phạm Thị Đ trả cho bà số tiền 100.000.000đ việc vay mượn có làm biên nhận, đây tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền Tòa án được quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung*:

[2.1] Bà Kim Thị H yêu cầu bà Phạm Thị Đ trả cho bà số tiền 100.000.000đ. Thể hiện biên nhận do bà H cung cấp, biên nhận vay ghi, nội dung như sau "*Tôi tên Phạm Thị Đ, sinh năm 1963 CMND 331088116. Ngày 14/5/2021 (dl) có mượn chị H số tiền 100.000.000đ*" đến ngày 09/12/2021 bà Đ viết tờ cam kết nội dung "*Tôi tên Phạm Thị Đ em hứa với chị H 02 tháng em sẽ trả chị 100.000.000đ, chị H không lấy lãi. Ngày 09/10/2021, ngày trả 09/12/2021, nếu đến ngày không trả tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật Nhà nước*". Tại phiên tòa hôm nay anh T đại diện của bà Đ có đơn xin vắng mặt. Tại bản khai ý kiến anh T viết bà Đ có vay của bà H số tiền 100.000.000đ là có thật, trong quá trình vay đã trả lãi 40.000.000đ, nhưng không có chứng cứ chứng minh, xin Hội đồng xét xử trừ số tiền này trong nợ gốc. Bà H xác định bà Đ không trả số tiền lãi nào. Xét Bị đơn cũng như đại diện bị đơn đều vắng mặt, không có đơn yêu cầu và không có chứng cứ chứng minh đã trả số tiền lãi 40.000.000đ, vì vậy không có cơ sở xem xét yêu cầu bà Đ khấu trừ 40.000.000đ vào tiền nợ gốc để trả cho bà H.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ phát biểu ý kiến chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

Vì những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn bà Kim Thị H. Buộc bà Phạm Thị Đ phải trả cho bà H số tiền 100.000.000đ, không tính lãi.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà H.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 173, 179 khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 467, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. *Tuyên xử*:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Kim Thị H.

Buộc bị đơn Phạm Thị Đ phải trả cho nguyên đơn bà Kim Thị H số tiền đã vay còn thiếu là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bà H không yêu cầu tính lãi suất.

2. Về án phí: Buộc bị đơn bà Phạm Thị Đ phải nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, bà Đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Hoàn trả cho nguyên đơn Kim Thị H số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số 0003652 ngày 24/02/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Kể từ ngày bên được thi hành án có yêu cầu thi hành án về số tiền, nếu bên phải thi hành án chưa tự nguyện thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm báo cho các đương sự được biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Hồ
- TAND Tỉnh Vĩnh Long
- THADS huyện Long Hồ:
- Các đương sự
- Lưu HSVA:

Võ Thị Hồng Đ